

# DONG SÔNG MẶC ÁO

## I. MỤC TIÊU:

- Đọc lưu loát toàn bài. Biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng vui, dịu dàng và dí dỏm thể hiện niềm vui, sự bất ngờ của tác giả khi phát hiện ra sự đổi sắc muôn màu của dòng sông quê hương.

- Hiểu các từ ngữ trong bài.

Hiểu ý nghĩa của bài: Ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông quê hương.

- HTL bài thơ.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY-HOC:

- Tranh minh họa bài đọc trong SGK.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HOC CHỦ YẾU:

TG	ND	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
3 -4'		<b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> -Kiểm tra 2 HS đọc bài: <i>Hơn một nghìn ngày vòng quanh trái đất</i> và trả lời câu hỏi về nội dung bài. -GV nhận xét, ghi điểm .	-2HS lên thực hiện theo yêu cầu. - Cả lớp theo dõi, nhận xét
2'		<b>2. Bài mới :</b> <b>a. Giới thiệu bài:</b> * Nêu Mục đích, yêu cầu tiết học.	
8-10'		Ghi bảng. <b>b. Các hoạt động:</b> <b><u>Hoạt động 1: Luyện đọc.</u></b> *Gọi 2 HS tiếp nối nhau đọc toàn bài thơ (3 lượt). GV chú ý sửa sai. -Yêu cầu HS đọc phần chú giải.	* 2HS đọc nối tiếp 2 khổ thơ. -1 HS đọc phần chú giải. -Từng cặp HS tiếp nối nhau đọc bài.
6-8'		-Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.  -Gọi HS đọc toàn bài thơ. -GV đọc mẫu. <b><u>Hoạt động 2: Tìm hiểu bài.</u></b> * Yêu cầu HS đọc thầm toàn bài và trả lời câu hỏi: +Vì sao tác giả nói là dòng sông “điệu”?  +Màu sắc của dòng sông thay đổi ntn?	-3 HS đọc toàn bài thơ. -Theo dõi GV đọc mẫu.  *HS đọc thầm và trả lời câu hỏi. +Vì dòng sông luôn thay đổi màu sắc giống như con người đổi màu áo. +Thay đổi theo thời gian trong ngày: nắng lên- áo lụa đào, trưa-xanh như mới may... +Là hình ảnh nhân hóa làm con sông trở nên gần gũi với con người... +HS nối tiếp nhau nêu.

<p>10-12'</p>		<p>+Cách nói “dòng sông mặc áo” có gì hay?</p> <p>+Em thích hình ảnh nào trong bài?</p> <p>-&gt;GV giảng.</p> <p>-Hỏi: Bài thơ nói lên nội dung gì?</p> <p>-Ghi ý chính của bài.</p>	<p>-Ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông quê hương và nói lên tình yêu của tác giả đối với dòng sông quê hương.</p> <p>* 2 HS đọc thành tiếng, cả lớp theo dõi tìm cách đọc hay.</p> <p>- HS đọc diễn cảm.</p>
<p>3 -4'</p>		<p><b>Hoạt động 3: Đọc diễn cảm và học thuộc lòng.</b></p> <p>* Yêu cầu 2 HS đọc tiếp nối bài thơ, cả lớp đọc thầm tìm cách đọc hay.</p> <p>-Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm từng đoạn.</p> <p>-Nhận xét, cho điểm.</p> <p>-Yêu cầu HS nhắm đọc thuộc lòng bài thơ.</p> <p>-Tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng từng đoạn thơ.</p> <p>-Thi đọc cả bài.</p> <p>-Nhận xét và ghi điểm HS.</p> <p><b>3.Củng cố – dặn dò.</b></p> <p>*Gọi HS nhắc lại nội dung bài thơ.</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p> <p>-Dặn HS về nhà học thuộc lòng bài thơ và soạn bài tiếp theo.</p>	<p>-HS nhắm đọc thuộc lòng theo cặp.</p> <p>-HS tiếp nối nhau đọc thuộc lòng từng đoạn thơ.</p> <p>-3-5 HS đọc thuộc lòng bài thơ.</p> <p>* 1, 2 HS nhắc lại .</p>

# Tập làm văn

## LUYỆN TẬP QUAN SÁT CON VẬT.

### I. MỤC TIÊU:

- Biết quan sát con vật, chọn lọc các chi tiết để miêu tả.
- Biết tìm các từ ngữ miêu tả phù hợp làm nổi bật ngoại hình, hành động của con vật.
- Giáo dục trí tưởng tượng, sáng tạo cho HS.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY-HOC:

- Tranh minh họa bài đọc trong SGK.
- Một số tờ giấy khổ rộng viết bài Đàn ngan mới nở.
- Một số tranh, ảnh chó, mèo cỡ to.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HOC CHỦ YẾU:

TG	ND	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
3 -4'		<b>1.Kiểm tra bài cũ :</b> * Gọi HS nêu cấu tạo của bài văn miêu tả con vật. -Gọi HS đọc dàn ý chi tiết tả một con vật nuôi trong nhà. -Nhận xét, đánh giá.	*1 HS nêu. Cả lớp theo dõi, và nhận xét, bổ sung. -1HS đọc.
2'		<b>2.Bài mới :</b> <b>a. Giới thiệu bài:</b> * Nêu Mục đích yêu cầu tiết học.	
10-12'		Ghi bảng. <b>b. Hướng dẫn quan sát:</b> <b><u>Bài 1,2.</u></b> *Gọi HS đọc nội dung và y/c BT. -Treo bảng phụ bài: <i>Đàn ngan mới nở.</i> - HD các em xác định các bộ phận của đàn ngan được quan sát và miêu tả. -Yêu cầu HS tìm, đọc và ghi lại vào vở những từ	* 2 HS đọc. -HS đọc thầm bài văn.  - Xác định, nêu các bộ phận của đàn ngan được quan sát và miêu tả. -Ghi vào vở.

8-10'		ngữ, câu văn miêu tả mà em thích.	
6-8'		Các bộ phận	Từ ngữ miêu tả
3 -4'		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình dáng</li> <li>- Bộ lông</li> <li>- Đôi mắt .</li> <li>- Cái mỏ .</li> <li>- Cái đầu .</li> <li>-Hai cái chân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- chỉ to hơn cái trứng một tí</li> <li>- vàng óng, như màu của những con tơ nõn mới guồng .</li> <li>- chỉ bằng hột cườm , đen nhánh ..... như có nước .</li> <li>- màu hung hươu , vừa bằng ... ngăn ngắn đằng trước .</li> <li>- xinh xinh vàng nuột .</li> <li>- lùn chùn , bé tí , màu đỏ hồng .</li> </ul>
		<p><b><u>Bài 3:</u></b>  * Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  -Kiểm tra KQ quan sát con chó hoặc mèo của HS.  -Treo tranh ảnh con chó, mèo.  +Khi tả ngoại hình của con chó hoặc con mèo, em cần tả những bộ phận nào?  -Gợi ý HS quan sát và hoàn chỉnh KQ quan sát của</p>	<p>* 1,2 HS đọc.   -Quan sát tranh ảnh.  +Cần chú ý tả: bộ lông, cái đầu. Hai tai, đôi mắt, bộ ria,...   -HS hoàn chỉnh KQ quan sát của mình.   -3-5 HS đọc kết quả quan sát.</p>

	<p>mình về đặc điểm ngoại hình của con vật.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Gọi HS đọc kết quả quan sát.</li> <li>-Nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b><u>Bài 4</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.</li> <li>-GV nhắc nhở HS những điều cần thiết khi quan sát hoạt động của con vật.</li> <li>-Yêu cầu HS làm bài vào vở.</li> <li>-Gọi HS đọc kết quả quan sát, GV ghi nhanh vào 2 cột trên bảng.</li> <li>-Nhận xét khen ngợi những HS thực hiện tốt.</li> </ul> <p><b>3.Củng cố – dặn dò.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Nhận xét tiết học.</li> <li>-Dặn HS về nhà quan sát các bộ phận của con vật mình thích để chuẩn bị cho bài sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* 1 HS đọc.</li> <li>-Làm bài vào vở.</li> <li>-3-5 HS đọc bài làm của mình.</li> </ul>
--	--	--

## Tiết 148: ỨNG DỤNG CỦA TỈ LỆ BẢN ĐỒ.

### I. MỤC TIÊU:

Giúp HS .

-Biết cách tính độ dài thực trên mặt đất từ độ dài thu nhỏ và tỉ lệ bản đồ.

-Rèn kĩ năng ứng dụng của tỉ lệ bản đồ vào thực tế.

-Giáo dục tính chính xác, thông minh cho HS.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY-HOC:

- Bản đồ trường mầm non xã Thắng lợi. Bảng phụ.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HOC CHỦ YẾU:

TG	ND	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
3 -4'		<b>1.Kiểm tra bài cũ :</b> * Gọi HS lên bảng làm bài. -Nhận xét ghi điểm.	* 2HS lên bảng làm bài theo yêu cầu: - 1 em nêu bài tập 1/155 -Nhận xét bài làm của bạn.
6-8'		<b>2. Bài mới :</b> <b>a.Giới thiệu bài toán 1:</b> *GV nêu bài toán. *Treo bản đồ trường mầm non xã Thắng Lợi. -HD giải. +Trên bản đồ, độ rộng của cổng trường thu nhỏ là mấy cm? + Bản đồ Trường mầm non xã Thắng lợi vẽ theo tỉ lệ nào? +1cm trên bản đồ ứng với độ dài thật là bao nhiêu cm? +Vậy 2cm trên bản đồ ứng với độ dài thật là bao nhiêu cm? ->Giới thiệu cách trình bày:	* Quan sát bản đồ trường mầm non.  + 2cm  + Tỉ lệ 1: 300  +300 cm.  + 2cm ứng với: $2 \times 300 = 600$ cm
4-6'		Bài giải Chiều rộng thật của cổng trường: $2 \times 300 = 600$ (cm) $600 \text{ cm} = 6\text{m}$ Đáp số: 6 m <b>b. Giới thiệu bài toán 2.</b> *Gọi HS đọc nội dung và	* 1HS đọc đề bài. -1 HS giải bài trên bảng. -Nhận xét, sửa chữa. <u>Bài giải</u> Quãng đường ... là $102 \times 1000000 = 102000000$ $102000000 = 102 \text{ km}$

<p>18- 20'</p>		<p>y/c BT. -HD HS thực hiện như bài toán 1. -Gọi HS trình bày bài giải. -Nhận xét, chữa bài và KL.</p> <p><b>c. Luyện tập.</b> <b><u>Bài 1:</u></b> * Gọi HS đọc y/c BT. -GV treo bảng phụ . -HD HS tính độ dài thật theo độ dài thu nhỏ trên bản đồ rồi viết KQ thích hợp vào chỗ chấm. -HD làm mẫu cột 1. -Cho HS làm các cột còn lại tương tự vào vở. -Gọi HS chữa bài, điền KQ vào bảng phụ. -Nhận xét, sửa chữa, chốt KQ đúng.</p>	<p style="text-align: right;"><u>Đáp số:</u> 102 km</p> <p>* 1HS đọc. - Theo dõi GV hướng dẫn.</p> <p>-Làm bài vào vở. -Chữa bài.</p>
--------------------	--	---	---

3 -4'		<p><b><u>Bài 2:</u></b>  * Gọi HS đọc bài toán.  -Hướng dẫn phân tích đề bài.  -Gợi ý HS nêu cách giải.  -Yêu cầu HS giải bài vào vở .  -Gọi 1 HS giải trên bảng.  -HD nhận xét, sửa chữa.</p> <p><b><u>Bài 3:</u></b>  * Gọi HS đọc đề bài.  -Yêu cầu HS tự giải BT vào vở.  1 HS giải trên bảng.  -GV chấm một số bài của HS.  -Nhận xét, chữa bài trên bảng.</p> <p><b>3. Củng cố – dặn dò.</b>  -Nhận xét tiết học.  -Nhắc HS học bài và CB bài sau.</p>	<p>* 1, 2HS đọc.  - HS nêu cách giải.  -1HS lên bảng làm bài, HS khác làm vào vở.  - Nhận xét bài làm trên bảng.</p> <p style="text-align: center;"><b><u>Bài giải</u></b>  Chiều dài thật của phòng  <math>4 \times 200 = 800 \text{ (cm)}</math>  <math>800 \text{ cm} = 8\text{m}</math>  Đáp số: 8m</p> <p>* 1HS đọc đề bài.  -Tự làm bài vào vở.</p> <p style="text-align: center;"><b><u>Bài giải</u></b>  Độ dài thật quảng đường là:  <math>27 \times 2500000 = 67\,500\,000 \text{ (cm)}</math>  Đáp số: 67 500 000 cm</p>
-------	--	--	---

## Lịch sử

### NHỮNG CHÍNH SÁCH VỀ KINH TẾ VÀ VĂN HÓA CỦA VUA QUANG TRUNG

#### **I. MỤC TIÊU:**

Sau bài học, HS có thể biết:

- Kể được một số chính sách về kinh tế, văn hoá của vua Quang Trung.
- Tác dụng của các chính sách đó đối với việc ổn định và phát triển đất nước.
- HS có ý thức giữ gìn và bảo vệ nét đẹp văn hóa của nhân dân ta xưa.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY-HOC:**

- Phiếu thảo luận nhóm các HS.
- GV và HS sưu tầm các tư liệu về các chính sách về kinh tế, văn hoá của vua Quang Trung.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HOC CHỦ YẾU:**



TG	ND	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
3 -4'  2'  12-14'		<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b></p> <p>-Quang Trung đại phá quân Thanh vào thời gian nào? Thuật lại diễn biến của trận Quang Trung đại phá quân Thanh?</p> <p>-GV nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>2. Bài mới :</b></p> <p><b>a. Giới thiệu bài:</b></p> <p>* Nêu mục đích, yêu cầu tiết học.</p> <p>Ghi bảng.</p> <p><b>b. Các hoạt động:</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Quang Trung xây dựng đất nước.</b></p> <p>*GV tóm tắt tình hình kinh tế đất nước trong thời Trịnh-nguyễn phân tranh.</p> <p>*Chia nhóm HS.</p> <p>-Phát phiếu cho các nhóm, y/c các nhóm thảo luận câu hỏi:</p> <p>+Vua Quang Trung có những chính sách gì về kinh tế?</p> <p>+Nêu nội dung và tác dụng của các chính sách đó?</p> <p>-Gọi HS đại diện các nhóm trình bày KQ.</p> <p>-GV tổng kết ý kiến của HS .</p>	<p>*1,2 HS trình bày.</p> <p>-Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p> </p> <p>*Lắng nghe.</p> <p>*HS làm việc theo nhóm.</p> <p>-Thảo luận câu hỏi, ghi KQ vào phiếu.</p> <p>-Đại diện nhóm trình bày ý kiến. Cả lớp cùng nhận xét, bổ sung.</p>

Chính sách	Nội dung chính sách	Tác dụng xã hội
Nông nghiệp	- Ban hành ” Chiếu khuyến nông”: Lệnh cho dân đã từng bỏ làng quê phải trở về quê cũ cấy cấy,khai phá ruộng hoang	- Vài năm sau mùa màng trở lại tươi tốt ,làng xóm lại thanh bình
Thương nghiệp	- Đúc đồng tiền mới - Yêu cầu nhà thanh mở cửa biên giới để dân hai nước tự do trao đổi hàng hoá - Mở cửa biển cho thuyền buôn nước ngoài vào buôn bán .	- Thúc đẩy các ngành nông nghiệp ,thủ công phát triển - Hàng hoá không bị ứ đọng -Làm lợi cho sức tiêu dùng của nhân dân
Giáo dục	- Ban hành “ Chiếu lập học “. - Cho dịch sách chữ Hán ra chữ Nôm, coi chữ nôm là chữ chính thức của	- Khuyến khích nhân dân học tập ,phát triển dân trí . - Bảo tồn vốn văn hoá

		<i>quốc gia</i>	<i>dân tộc .</i>
15-16'		<p><b><u>Hoạt động 2: Quang Trung – Ông vua luôn chú trọng bảo tồn vốn văn hoá dân tộc.</u></b></p> <p>*GV trình bày việc vua Quang Trung coi trọng chữ Nôm, ban bố <i>Chiếu học tập</i>.</p> <p>*GV nêu câu hỏi:</p> <p>+Theo em, tại sao vua Quang Trung lại đề cao chữ Nôm?</p> <p>+Em hiểu câu: “XD đất nước lấy việc học làm đầu” ntn?</p>	<p>*Lắng nghe.</p> <p>+Vi chữ Nôm là chữ viết do nhân dân ta sáng tạo từ lâu...</p> <p>+Đất nước muốn phát triển cần phải đề cao dân trí, coi trọng việc học hành.</p>
3 -4'		<p><b>3. Củng cố – dặn dò.</b></p> <p>*GV hỏi: Em có cảm nghĩ gì về nhà Vua Quang Trung?</p> <p>-Gọi HS đọc mục kết luận (sgk).</p> <p>-GV tổng kết giờ học, dặn HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>*HS phát biểu.</p> <p>-1, 2 HS đọc.</p>

## Toán

### Tiết 149: ỨNG DỤNG CỦA BẢN ĐỒ (tiếp theo)

#### I. MỤC TIÊU:

Giúp HS:

- Biết cách tính độ dài thu nhỏ trên bản đồ dựa vào độ dài thật và tỉ lệ bản đồ cho trước.